

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUY TRÌNH QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO GIÁO DỤC QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Lại Hoàng Vĩnh Trinh^{1*} và Nguyễn Ngọc Minh^{2**}

¹Văn phòng UBND Thành phố Cần Thơ

²Trường Đại học Tây Đô

(*Email: lhvtrinh@cantho.gov.vn)

Ngày nhận: 15/10/2021

Ngày phản biện: 20/11/2021

Ngày duyệt đăng: 01/12/2021

TÓM TẮT

Chi ngân sách Nhà nước cho sự nghiệp giáo dục luôn được quan tâm, có vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các quốc gia đang phát triển. Nghiên cứu được thực hiện nhằm phân tích quy trình quản lý chi thường xuyên ngân sách Nhà nước cho giáo dục, đề xuất một số hàm ý quản trị cho việc phát triển hiệu quả quản lý chi thường xuyên ngân sách Nhà nước cho giáo dục đúng theo quy định và đạt hiệu quả cao. Số liệu được thu thập theo phương pháp phỏng vấn chuyên gia am hiểu trong lĩnh vực quản lý ngân sách và thu thập số liệu thứ cấp từ năm 2012 đến năm 2016 tại Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Kết quả đã phân tích thực trạng trong quản lý chi thường xuyên ngân sách Nhà nước cho giáo dục và phân tích được nguyên nhân ảnh hưởng đến quy trình quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước. Trên cơ sở kết quả này, nhóm tác giả đề xuất một số hàm ý quản trị giúp hoàn thiện quy trình quản lý chi thường xuyên ngân sách Nhà nước cho giáo dục tại Quận Ninh Kiều.

Từ khóa: Giáo dục, ngân sách Nhà nước, quản lý chi thường xuyên, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

Trích dẫn: Lại Hoàng Vĩnh Trinh và Nguyễn Ngọc Minh, 2021. Giải pháp hoàn thiện quy trình quản lý chi thường xuyên ngân sách Nhà nước cho giáo dục Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Tạp chí Nghiên cứu khoa học và Phát triển kinh tế Trường Đại học Tây Đô. 13: 97-114.

**TS. Nguyễn Ngọc Minh – Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Tây Đô

1. GIỚI THIỆU

Quận Ninh Kiều là quận trung tâm Thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long, phía Đông giáp tỉnh Vĩnh Long, phía Tây giáp huyện Phong Điền, phía Nam giáp huyện Phong Điền và quận Cái Răng, phía Bắc giáp quận Bình Thủy nằm trên các trục, tuyến giao thông thủy bộ quan trọng, một đỉnh trong Tứ giác năng động Cần Thơ - Cà Mau - An Giang - Kiên Giang. Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Quận Ninh Kiều là một trong những quận đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trở thành quận loại 1 và cơ bản trực thuộc thành phố công nghiệp trước năm 2020. Phát triển giáo dục là trọng tâm cho sự phát triển và đóng vai trò quan trọng, là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội. Do đó, quản lý tốt nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục cần được chú trọng để đạt hiệu quả cao nhất. Mục tiêu của nghiên cứu nhằm phân tích quy trình quản lý chi thường xuyên ngân sách Nhà nước (NSNN) cho giáo dục, từ đó đề xuất một số hàm ý quản trị cho việc phát triển hiệu quả quản lý chi thường xuyên đúng theo quy định và đạt hiệu quả cao.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp phân tích thống kê mô tả được thực hiện dựa vào tài liệu thứ cấp và sơ cấp thông qua khảo sát để thu thập liên quan đến quản lý chi thường xuyên

NSNN Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, để mô tả dữ liệu thông tin về quản lý chi thường xuyên, qua các sơ đồ, mô hình quản lý chi, tóm tắt dữ liệu liên quan thực trạng nâng cao hiệu quả quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục Quận Ninh Kiều.

Nghiên cứu định tính được thực hiện thông qua thảo luận với các chuyên gia am hiểu về lĩnh vực kinh tế và quản lý chi nhằm khám phá, điều chỉnh, bổ sung các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế - xã hội trong việc quản lý chi thường xuyên NSNN Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nâng cao quản lý chi thường xuyên NSNN Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Thảo luận với 12 chuyên gia với các câu hỏi phỏng vấn liên quan đến ba nội dung cốt lõi của chủ đề nghiên cứu gồm:

- Các tiêu chí nào đánh giá quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

- Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

- Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Kết quả phỏng vấn được phân tích theo từng nội dung.

3. QUY TRÌNH QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO GIÁO DỤC QUẬN NINH KIỀU

- Quận Ninh Kiều được thành lập theo quy định tại Nghị định số 05/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về việc thành lập các Quận Ninh Kiều, Bình Thủy, Cái Răng, Ô Môn, các huyện Phong Điền, Cờ Đỏ, Vĩnh Thạnh, Thốt Nốt và các xã, phường, thị trấn thuộc Thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương.

- Quận Ninh Kiều nằm bên bờ sông Hậu, có vị trí trung tâm của Thành phố Cần Thơ và Đồng bằng sông Cửu Long, giữa một mạng lưới sông ngòi chằng chịt đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thông, trao đổi và mua bán.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa và đô thị hóa. Trong đó, nông nghiệp chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi, thủy sản; Công nghiệp - xây dựng chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp chế biến nông - thủy sản, hoá chất, vật liệu xây dựng, hàng may mặc, tiêu dùng; Thương mại - dịch vụ chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ vận tải, tài chính - tín dụng, du lịch...

3.1. Lập dự toán chi thường xuyên ngân sách

- Việc lập dự toán chi thường xuyên NSNN Quận Ninh Kiều trong thời gian qua đã được triển khai thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách, Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn

thi hành Luật ngân sách, Thông tư 59/2003/TT- BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ, Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền tại địa phương về phân cấp, quản lý, điều hành NSNN.

- Lập dự toán đối với đơn vị sự nghiệp, căn cứ tình hình thực hiện năm hiện hành, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm kế hoạch, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chế độ chi tiêu hiện hành, đơn vị lập dự toán thu, chi gửi cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

- Lập dự toán đối với đơn vị sự nghiệp, căn cứ tình hình thực hiện năm hiện hành, tốc độ tăng bình quân 148,02%, trong đó thuế công thương nghiệp 1.466.506 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân 84,15%, thuế thu nhập cá nhân 394.612 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân 120,81%, các khoản thu về đất 593,905 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân 138,85%, lệ phí trước bạ 126,47 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân 126,47, phí, lệ phí 84.924 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân 368,25%, thu khác 108.862%, tốc độ tăng bình quân 100,86%.

- Tổng chi ngân sách địa phương được 3.293.978 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân 99,09%, trong đó chi thường xuyên ngân sách cho sự nghiệp giáo dục quận được 975.892 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân 99,85%, chi đầu tư XD CB cho giáo dục đào tạo là 69.578 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân 97,67%, chi khác 45.122 triệu đồng, tốc độ tăng bình quân

146,67%. Quận Ninh Kiều tuy phát triển số thu hàng năm có tăng, thu trên địa bàn bù cho chi thường xuyên NSNN, vì vậy nếu chi bội thu thì quận phải trợ cấp bổ sung có mục tiêu để cân đối ngân sách.

Mặc dù chi ngân sách còn nhiều khó khăn nhưng hàng năm quận đã ưu tiên NSNN để thực hiện chi thường xuyên NSNN nhằm đảm bảo hoạt động của các cơ quan.

Bảng 1. Tình hình thu chi ngân sách Quận Ninh Kiều giai đoạn 2012-2016

(Đvt: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Giai đoạn 2012-2016				
	Thực hiện 2012	Thực hiện 2013	Thực hiện 2014	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016
I. Thu NSNN trên địa bàn quận	862.577	958.335	1.124.130	1.311.184	1.326.442
- Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh	219.458	295.857	283.915	315.501	351.775
- Thuế thu nhập cá nhân	60.381	61.988	58.041	96.289	117.913
- Các khoản thu về đất	78.557	89.327	140.623	146.339	139.059
- Lệ phí trước bạ	72.247	80.828	91.492	127.851	158.214
- Phí, lệ phí	10.954	8.812	13.510	23.661	27.987
- Thu khác	13.631	26.178	21.026	25.636	22.391
II. Tổng chi NSNN trên địa bàn quận	563.854	587.305	646.245	765.507	731.067
- Chi đầu tư XDCB	150.305	83.525	60.284	172.021	108.251
- Chi thường xuyên	377.583	402.426	461.976	494.665	513.285
- Chi khác ngân sách	3.555	2.161	12.407	14.572	12.427

(Nguồn: Phòng Tài chính - Kế hoạch)

- Lập dự toán thu, chi theo pháp luật về phí, lệ phí, các nhiệm vụ không thường xuyên theo quy định của Luật NSNN.

- Hàng năm, căn cứ vào dự toán thu, chi do đơn vị sự nghiệp xây dựng, cơ quan quản lý cấp trên có trách nhiệm xem xét, tổng hợp dự toán thu, chi của đơn vị gửi cơ quan tài chính và cơ quan có liên quan theo quy định của Luật NSNN.

- Dự toán chi thường xuyên ngân sách của các đơn vị dự toán đã được xây dựng trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu hiện hành, định mức phân bổ chi ngân sách do cơ quan có thẩm quyền ban hành và tình hình thực hiện dự toán của năm trước. Dự toán được lập theo đúng nội dung, mẫu biểu quy định, thể hiện đầy đủ các nội dung chi theo từng loại hình

đơn vị dự toán như chi thường xuyên, chi không thường xuyên, kinh phí thực hiện chế độ tự chủ và kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ.

- Công việc đầu tiên trong quy trình quản lý chi NSNN là lập dự toán ngân sách, đó là việc lập kế hoạch các khoản chi của ngân sách trong một năm ngân sách. Nó cung cấp thông tin cần thiết cho việc điều hành ngân sách chung của quận, hoạch định các chính sách tài chính ngắn và dài hạn, đồng thời tạo cơ sở cho việc đề xuất, điều chỉnh các chính sách chế độ tài chính hiện hành.

- Xây dựng dự toán chi tài chính cho sự nghiệp giáo dục phải dựa trên kế hoạch phát triển GD&ĐT theo chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và của quận đối với sự nghiệp GD&ĐT của quận.

3.2. Phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước cho giáo dục

Các hệ thống định mức phân bổ dự toán nêu trên có những ưu điểm cơ bản sau:

- Hệ thống định mức phân bổ được xây dựng với các tiêu chí phân bổ cụ thể, rõ ràng, đơn giản phù hợp với đặc điểm của từng giai đoạn và đảm bảo tính công bằng, hợp lý giữa các địa phương, đơn vị, có ưu tiên vùng sâu, vùng xa, ưu tiên đối với các huyện có số đơn vị hành chính lớn và đơn vị có số biên chế ít, tăng tính công khai, minh bạch của chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

- Hầu hết các lĩnh vực chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục đã có định

mức phân bổ nên việc bố trí ngân sách tương đối công bằng, hợp lý. Hơn nữa, định mức phân bổ đã xây dựng theo những tiêu chí cụ thể... và hệ số ưu tiên cho từng vùng, miền nên việc bố trí dự toán cho các địa phương, các ngành được thuận lợi, đảm bảo nguồn lực tài chính cần thiết đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Nhìn chung, định mức phân bổ ngân sách cho từng giai đoạn do UBND quận ban hành về cơ bản đã quán triệt được nguyên tắc công bằng, công khai, minh bạch, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, đồng thời tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và chủ động trong sử dụng kinh phí ngân sách cho các đơn vị; khuyến khích các địa phương, đơn vị tăng cường quản lý tài chính ngân sách, phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi, sử dụng ngân sách có hiệu quả, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của địa phương.

- Định mức được ban hành theo giai đoạn ổn định 05 năm, một mặt giúp các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí trong phạm vi dự toán được phân bổ, tuy nhiên cũng còn hạn chế là chưa được bổ sung, sửa đổi kịp thời dẫn đến hàng năm phải bố trí thêm dự toán ngoài định mức, kể cả bổ sung cho những nội dung chi có tính chất thường xuyên.

3.3. Chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách

- Công tác điều hành việc cấp phát các khoản chi NSNN cho sự nghiệp giáo dục được thực hiện dựa trên cơ chế phân công phân cấp và quản lý ngân sách tại thời

điểm đó. Phòng GD&ĐT quận phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch quận là hai đơn vị trực tiếp điều hành và cấp phát kinh phí cho các trường học trực thuộc Phòng GD&ĐT quận quản lý.

- Trong quá trình thực hiện dự toán NSNN, đến ngày 31/12 một số nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, chi chưa hết thì được chuyển nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ sang năm sau chi tiếp, hay các khoản tạm ứng chưa đủ thủ tục để thanh toán thì được phép tiếp tục thanh toán trong thời gian chỉnh lý quyết toán NSNN. Riêng nguồn kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ, nếu chi chưa hết thì hủy trong năm ngân sách không được chuyển sang năm sau để chi tiếp

- Chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục Quận Ninh Kiều là khoản chi chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi NSDP, đáp ứng cho việc thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy của nhà

trường. Các khoản chi thường xuyên này được chia làm 4 nhóm chính:

+ Chi thanh toán cho cá nhân: Chi thanh toán cá nhân (chi cho con người) bao gồm chi lương và các khoản có tính chất lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn và các phụ cấp khác...)

+ Chi nghiệp vụ chuyên môn.

+ Chi mua sắm sửa chữa.

+ Các khoản chi khác.

* Về công tác quản lý chi thường xuyên cho giáo dục theo nhóm mục được hiện như sau:

- Nguồn kinh phí chi NSNN cho sự nghiệp giáo dục chủ yếu là kinh phí chi thường xuyên. Vì vậy chất lượng quản lý các khoản chi này có tính chất quyết định đến chất lượng quản lý chi ngân sách cho sự nghiệp giáo dục nói riêng và Quận Ninh Kiều nói chung.

Bảng 2. Số liệu quyết toán theo nhóm mục chi

(Đvt: triệu đồng)

NỘI DUNG	2012	2013	2014	2015	2016
Chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục	165.738	179.250	199.982	210.760	220.162
Chi thanh toán cá nhân	145.453	155.115	178.213	186.700	194.847
Chi nghiệp vụ chuyên môn	4.738	6.739	6.725	7.564	7.432
Chi mua sắm, sửa chữa	14.573	15.698	13.586	14.892	15.578
Chi khác	974	1.698	1.458	1.604	2.305

(Nguồn: Phòng Tài chính – Kế hoạch)

- Chi thanh toán cho cá nhân chiếm tỷ trọng cao nhất trong phân chia NSNN của cho sự nghiệp giáo dục quận, khoản chi cho cá nhân mà nội dung cơ bản là chi lương và các khoản phụ cấp khác..., luôn chiếm cơ cấu cao nhất trong hoạt động chi thường xuyên của NSNN dành cho sự nghiệp giáo dục quận. Nguyên nhân xuất phát từ những lý do sau:

+ *Thứ nhất*, các khoản chi này dùng để chi lương, các khoản phụ cấp..., các khoản đóng góp khác,... Khi thực hiện lập dự toán, cần thiết phải ưu tiên tới khoản chi này, kể cả khi nguồn ngân sách có hạn, các khoản chi còn lại được bố trí, cân đối thu, chi trong phạm vi đã tính đủ cho nhóm mục chi NSNN.

+ *Thứ hai*, do số lượng giáo viên còn thiếu so với biên chế được duyệt (do giáo viên nghỉ hưu), trong khi đó việc tuyển dụng biên chế mới chưa được kịp thời nên một số trường có giáo viên dạy hợp đồng, do vậy khoản trả lương cho giáo viên hợp đồng và phụ cấp làm thêm giờ cũng tăng thêm. Tuy nhiên việc quản lý quỹ lương, biên chế, hợp đồng thực hiện chưa tốt do tình trạng tuyển dụng chưa sát thực tế, số lượng biên chế còn hạn chế do yêu cầu còn khắc khe.

+ *Thứ ba*, do mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo mức sống cơ bản của người lao động, Nhà nước đã ban hành các chính sách nâng mức lương cơ sở, tăng lương theo lộ trình. Từ năm 2012 đến năm 2013 đã 3 lần tăng mức lương cơ sở.

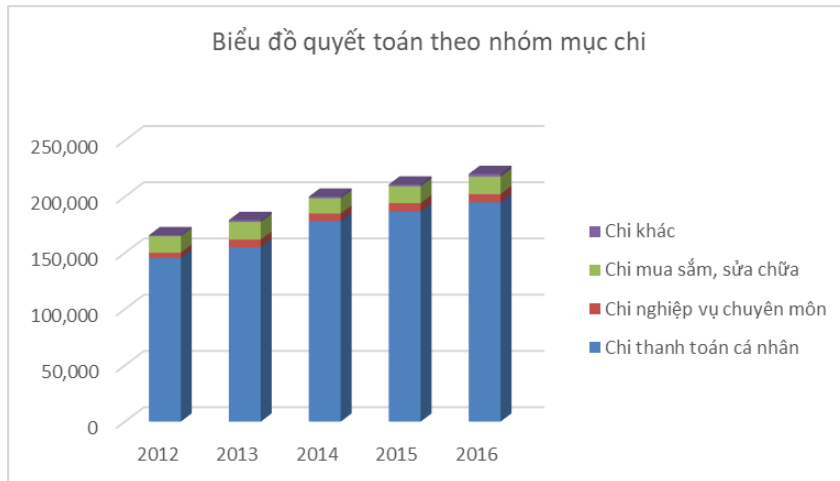
- Mức chi cho cá nhân phản ánh mức thu nhập cơ bản của viên chức thuộc đơn vị sự nghiệp, là một trong những yếu tố cơ bản ảnh hưởng tới chất lượng cuộc

sống của đội ngũ này. Từ năm 2012 đến 2016, con số chi cho khoản chi cá nhân đã tăng từ 145.453 triệu đồng lên 194.847 triệu đồng, tỷ trọng tăng từ 87,76% lên 88,50% trong cơ cấu chi thường xuyên ngân sách cho sự nghiệp giáo dục.

- Chi nghiệp vụ chuyên môn bao gồm các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập như tổ chức các hội thi, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, mua sắm đồ dùng học tập... Số kinh phí này trong tổng chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục có tỷ trọng giảm qua các năm, năm 2012 là 2,8% và đến năm 2016 còn 3,4%, điều này cho thấy chi cho nghiệp vụ chuyên môn đã sát với thực tế, nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN.

- Chi mua sắm, sửa chữa: Nguồn kinh phí này được trích ra từ nguồn kinh phí sự nghiệp GD&ĐT hàng năm để tập trung đầu tư trọng điểm nhằm cải tạo, nâng cấp, sửa chữa một số hạng mục công trình và tăng cường cơ sở vật chất thiết bị trường học. Việc chi nguồn kinh phí này phải đảm bảo đúng kế hoạch, mục tiêu đề ra và phải tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước.

+ Các khoản chi khác: Đây là khoản chi có tỷ lệ thấp nhất trong tổng chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục, đây là những mục chi cho những hoạt động ngoài công tác giáo dục và đào tạo. Do vậy, chi hoạt động khác càng thấp càng tiết kiệm được chi phí cho NSNN, tỷ lệ này ở quận chiếm từ 0,59% - 1,05% trong khoảng từ năm 2012 đến 2016. Điều này cho thấy địa phương đã kiểm chế mức chi tiêu, tránh thất thoát lãng phí nguồn NSNN được cấp.



Hình 1. Biểu đồ quyết toán theo nhóm mục chi

3.4. Quyết toán chi thường xuyên NSNN cho giáo dục Quận Ninh Kiều

- Sau việc lập dự toán, phân bổ dự toán và chấp hành dự toán, kết thúc năm ngân sách thì các đơn vị thụ hưởng NSNN sẽ tiến hành lập báo cáo quyết toán NSNN của đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

- Việc quyết toán NSNN đảm bảo đúng theo quy định sẽ giúp cho quản lý NSNN đạt mục tiêu, thể hiện việc chi đúng, chi đủ, tiết kiệm và mang lại hiệu quả cao. Việc quyết toán chi NSNN có sự phối hợp của nhiều cơ quan, đơn vị nhưng hoạt động chính vẫn là thủ trưởng các đơn vị dự toán. Các đơn vị có thẩm quyền chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định, phê duyệt việc chấp hành những chính sách, chế độ quy định hiện hành của nhà nước, hướng dẫn các đơn vị này thực hiện việc kiểm tra trong đơn vị mình.

- Công tác quyết toán NSNN dành cho chi thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục của các đơn vị dự toán được thực hiện theo một trình tự nhất định, việc lập quyết

toán và phê duyệt quyết toán được thể hiện như sau:

+ Nguồn kinh phí được quyết toán tại Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận thì Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận Ninh Kiều chịu trách nhiệm quyết toán và phê duyệt quyết toán.

+ Nguồn kinh phí quyết toán tại các trường học thì Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận chịu trách nhiệm quyết toán và phê duyệt quyết toán, Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận có trách nhiệm thẩm định quyết toán.

+ Kho bạc Nhà nước Quận Ninh Kiều chịu trách nhiệm kiểm soát chi toàn bộ các khoản chi của các đơn vị thụ hưởng NSNN mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước (KBNN) Quận Ninh Kiều.

- Theo quy định thì cơ quan Tài chính cùng cấp thẩm tra quyết toán và thông báo quyết toán cho đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc quận, KBNN Quận Ninh Kiều có trách nhiệm xác nhận số kinh phí của đơn vị kiểm soát chi qua kho bạc.

- Tuy nhiên cơ chế này còn nhiều hạn chế do tình trạng chi sai mục đích, chi sai chế độ vẫn diễn ra phổ biến tại các đơn vị hạch toán cơ sở, chính điều này là nguyên nhân gây thất thoát NSNN.

- Quyết toán là khâu cuối cùng của quá trình quản lý NSNN nhằm phản ánh và đánh giá lại tình hình thực hiện dự toán chi của các đơn vị. Báo cáo quyết toán chi là căn cứ để đơn vị, cơ quan chủ quản cấp trên và cơ quan tài chính kiểm tra và lập dự toán chi, phân tích tình hình chấp hành chi NSNN của các đơn vị thuộc dự toán của quận giao. Từ đó có thể thấy được các mặt đạt được và tồn tại trong quá trình lập dự toán cho năm tiếp theo, đồng thời cũng giúp cho cơ quan cấp trên và cơ quan tài chính tổng hợp quyết toán chi NSNN hàng năm đầy đủ và chính xác.

- Số liệu trong báo cáo phải đảm bảo chính xác, trung thực, nội dung báo cáo phải đúng nội dung chi trong dự toán được duyệt và theo đúng khoản chi theo mục lục NSNN đã quy định (Chương 622 – khoản 864 – Nhóm mục – Tiêu mục).

Chương 622: Phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo

Khoản 864: Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo

Nhóm mục – tiêu mục: theo nhiệm vụ chi thường xuyên

* Về công tác quản lý chi thường xuyên cho giáo dục theo nhóm mục được hiện như sau:

- Nguồn kinh phí chi NSNN cho sự nghiệp giáo dục chủ yếu là kinh phí chi thường xuyên. Vì vậy chất lượng quản lý các khoản chi này có tính chất quyết định

đến chất lượng quản lý chi ngân sách cho sự nghiệp giáo dục nói riêng và Quận Ninh Kiều nói chung.

3.5. Công tác thanh tra

- Việc kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên của NSNN được áp dụng riêng cho từng loại hình đơn vị dự toán. Hiện nay, KBNN Quận Ninh Kiều thực hiện quản lý kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên theo thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi NSNN qua Kho bạc Nhà nước (thay thế Thông tư số 79/2003/TT-BTC, ngày 13/8/2003 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát, thanh toán các khoản chi NSNN qua KBNN). Đây được xem là văn bản gốc để thực hiện việc kiểm soát chi thường xuyên qua KBNN. Nghị định 16/2015/NĐ-CP, ngày 10/02/2015 của Chính phủ về quy định thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Việc kiểm soát chi thường xuyên trong thời gian qua cho thấy, về cơ bản các đơn vị dự toán sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, đúng đối tượng, chấp hành đúng chế độ hóa đơn, chứng từ, chấp hành định mức, tiêu chuẩn chi tiêu. Đặc biệt, từ khi thực hiện. Thông tư số 68/2012/TT-BTC, ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính quy định đấu thầu mua sắm tài sản tập trung, nhằm duy trì hoạt động chi thường xuyên của cơ quan nhà nước, việc mua sắm sửa chữa tài sản của các đơn vị đã được quản lý chi và kiểm soát

chặt chẽ hơn, hạn chế thất thoát, lãng phí NSNN.

- Mục đích thực hiện thanh tra, kiểm tra chi thường xuyên ngân sách nhằm phát hiện và xử lý các hành vi, vi phạm pháp luật, tham nhũng, chống lãng phí, phát hiện những sai phạm trong quản lý tài chính, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý chi thường xuyên ngân sách. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành ngân sách của các trường học nhằm đảm bảo hiệu quả trong quản lý chi thường xuyên ngân sách, ngăn ngừa sai phạm, tiêu cực trong quản lý, điều hành và sử dụng NSNN góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế địa phương bền vững hơn.

4. HÀM Ý QUẢN TRỊ VỀ QUY TRÌNH QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO GIÁO DỤC

4.1. Cơ sở đưa ra đề xuất

4.1.1. Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Quận Ninh Kiều giai đoạn 2017 - 2021

- Tiếp tục phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của quận theo hướng toàn diện và vững chắc, thực hiện tốt mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2017 – 2021 để đáp ứng về con người và nguồn nhân lực là nhân tố quyết định sự phát triển đất nước trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, cần tạo chuyển biến cơ bản và toàn diện về giáo dục. Đổi mới mục tiêu, nội dung, phương

pháp, chương trình giáo dục các cấp bậc học và trình độ đào tạo; phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu vừa tăng quy mô, vừa nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới quản lý giáo dục tạo cơ sở pháp lý và phát huy nội lực phát triển giáo dục.

- Quy hoạch mạng lưới trường lớp, quy mô phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá của Quận Ninh Kiều.

- Đối với giáo dục mầm non: Phần đầu đến năm 2021 huy động trên 70% trẻ em trong độ tuổi vào nhà trẻ, trên 98% trẻ em trong độ tuổi vào mẫu giáo, trong đó trẻ 5 tuổi đạt 100%; Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống dưới 25%. Nâng cao chất lượng giáo viên: Năm 2017 có 100% đạt chuẩn và 2021 có 50% trên chuẩn. Hàng năm dành 10% tổng chi ngân sách Nhà nước về giáo dục cho giáo dục mầm non theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quy hoạch sắp xếp các trường mầm non, mỗi trường có 1 - 3 điểm đủ diện tích và đạt chuẩn phổ cập cho trẻ 5 tuổi vào năm 2017.

- Đối với giáo dục tiểu học: Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập tiểu học đúng độ tuổi. 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 100% học sinh được học đủ 10 buổi/tuần, trong đó 30% bán trú; 100% học sinh từ lớp 1 được học Tiếng Anh và 60% học tin học; Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, 100% số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và 50% số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đạt 95%.

- Đối với trung học cơ sở: Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập THCS, khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội và nhân dân đóng góp kinh phí xây dựng trường THCS đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu đến năm 2021 có 80% trường đạt chuẩn. 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6; 80% trường đạt chuẩn quốc gia; Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đạt 80%.

4.1.2. Phương hướng nâng cao hiệu quả quản lý chi NSNN cho giáo dục Quận Ninh Kiều

Những phương hướng nâng cao hiệu quả quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục đào tạo Quận Ninh Kiều đến năm 2021, đó là:

- Quản lý chi thường xuyên NSNN cho giáo dục đào tạo phải được tiến hành trên cơ sở đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và đổi mới quản lý NSNN theo đúng luật định.

- Quản lý chi thường xuyên NSNN cho giáo dục đào tạo phải gắn liền với việc quy hoạch lại mạng lưới giáo dục đào tạo, nhằm thiết lập trật tự khu vực này theo hướng xã hội hóa.

- Quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo phải tiến hành đồng thời với cải cách hành chính trong quản lý chi NSNN nói chung và quản lý ngân sách cho giáo dục đào tạo nói riêng, phù hợp với tiến trình cải cách hành chính của nhà nước.

- Quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo phải tiến hành trên tất cả các khâu của quá trình quản lý chi ngân sách; phải ứng dụng

được công nghệ tiên tiến đạt hiệu quả quản lý chi NSNN.

- Phải phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các cơ quan đơn vị, các cơ sở giáo dục đào tạo trong việc quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo phải đảm bảo tác động tích cực đến hoạt động của hệ thống giáo dục và đào tạo nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

- Quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo quận là công cụ hỗ trợ đắc lực cho việc nâng cao hiệu quả quản lý tài chính để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận.

- Phân bổ NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo phải đảm bảo tính khoa học, hợp lý và rõ ràng, công khai theo những mục tiêu đã được xác định trong các chính sách phát triển sự nghiệp GD&ĐT, các định mức phân bổ phải linh hoạt, hài hòa và phù hợp với tình hình kinh tế của quận.

- Chuyển đổi phương thức quản lý cấp phát và thanh toán kinh phí NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo như tiền lương, phụ cấp lương, tiền thưởng và các khoản có tính chất về lương, chi phí hành chính sự nghiệp, các khoản mua sắm sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn...

4.2. Hàm ý quản trị về hoàn thiện quy trình quản lý chi thường ngân sách Nhà nước cho giáo dục Quận Ninh Kiều

4.2.1. Về công tác lập dự toán

- Thực hiện giải pháp này sẽ khắc phục được những nhược điểm của lập dự toán chi ngân sách hàng năm, đảm bảo gắn kết việc xây dựng dự toán và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, gắn kết giữa kế hoạch chi tiêu của ngân sách hàng năm với kế hoạch ngân sách trung hạn và dài hạn. Phương thức này cũng sẽ tăng cường tính chủ động của quận trong bố trí, sử dụng nguồn nhân lực. Các mục tiêu ưu tiên và các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm sẽ được đảm bảo về nguồn tài chính. Việc phân bổ, quản lý chi và điều hành dự toán chi ngân sách sẽ rõ ràng, minh bạch, góp phần nâng cao tính khả thi của dự toán và hiệu quả sử dụng NSNN.

- Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng công tác lập dự toán và đảm bảo cho việc tổng hợp dự toán của Sở Tài chính TP. Cần Thơ được nhanh chóng, chính xác và thuận lợi, hàng năm, UBND TP. Cần Thơ cần tổ chức tập huấn, hướng dẫn thống nhất cách thức lập dự toán, thống nhất mẫu biểu dự toán đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc quận. Triển khai tốt giải pháp này sẽ giúp cho các đơn vị sử dụng ngân sách thấy được tầm quan trọng của việc xây dựng dự toán, sử dụng ngân sách xây dựng đầy đủ, mẫu biểu thống nhất, thời gian tổng hợp để xây dựng dự toán chi ngân sách quận được rút ngắn

- Định mức chi là cơ sở quan trọng trong việc lập dự toán chi thường xuyên,

vì vậy có được định mức cụ thể, rõ ràng sẽ góp phần làm cho dự toán được cụ thể hoá. Nâng cao hiệu quả định mức chi phải đảm bảo một số yêu cầu sau:

+ Định mức phải kịp thời thay đổi khi mức lương cơ sở thay đổi vì mức lương cơ sở là căn cứ để xây dựng định mức chi.

+ Định mức chi phải đầy đủ, rõ ràng để kiểm tra, công bằng, hợp lý nhằm tăng tính chủ động cho các cấp ngân sách trong quản lý, điều hành ngân sách phù hợp với phân cấp quản lý tài chính.

+ Định mức chi đảm bảo tính công khai, minh bạch các nhiệm vụ chi của từng ngành, từng địa phương.

+ Đảm bảo xây dựng định mức chi phải thúc đẩy thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng có hiệu quả ngân sách, khuyến khích xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội vào sự phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của quận.

+ Xây dựng cơ cấu định mức chi phải sát với tình hình sử dụng kinh phí của địa phương. Sử dụng định mức chi theo số lượng học sinh để xây dựng định mức chi làm cơ sở lập dự toán ngân sách. Như đã phân tích ở trên, về tổ chức biên chế sự nghiệp quản lý, biên chế giảng dạy là cơ sở chính xác nhất để tổng hợp dự toán chi ngân sách. Vì vậy, định mức chi cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo xây dựng trên cơ sở này sẽ phản ánh chính xác quá trình lập dự toán từ đơn vị sử dụng ngân sách.

- Việc lập dự toán chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục sẽ cung cấp thông tin cần thiết để điều hành, quản lý tài chính cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, giúp lựa chọn và cân đối các nguồn

lực tài chính, huy động và phân bổ các nguồn lực.

- Hiện nay, công tác lập dự toán chi NSNN trên địa bàn Quận Ninh Kiều đã và đang từng bước được nâng cao đáp ứng được yêu cầu chung của quản lý tài chính. Tuy nhiên, việc lập dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách chưa phù hợp, gây khó khăn cho cơ quan tài chính trong thẩm định, xét duyệt. Do vậy, trong thời gian tới còn một vài nội dung cần phải nâng cao, đó là:

- Khi lập dự toán cần chú trọng đến chất lượng dự toán, dự toán cần lập đến chi tiết, lập theo từng quý, từng năm từ đó khắc phục tình trạng dự toán chỉ tập trung vào cân đối ngân sách.

- Cần phải xem xét đến hiệu quả của nó đối với tổng chi ngân sách cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo Quận Ninh Kiều. Thông qua giải pháp này sẽ đảm bảo nâng cao hiệu quả quản lý nguồn vốn ngân sách, thực hiện nhiệm vụ chi đúng quy định và đáp ứng yêu cầu tình hình kinh tế - xã hội hiện nay.

- Nên lập dự toán chi tiết đến từng mục - tiểu mục chi theo mục lục NSNN và có những thuyết minh cần thiết trong việc lập dự toán về những căn cứ để lập dự toán chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục nhằm tăng tính khoa học cho dự toán ngân sách được giao hàng năm.

- Đẩy mạnh công khai dự toán ngân sách cho sự nghiệp giáo dục thông qua phương tiện trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận.

Để thực hiện tốt các nội dung trên, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường học: Phải xác định căn cứ lập và dựa vào định mức chi thường xuyên NSNN, thuyết minh dự toán có tính sát thực, đáng tin cậy làm cơ sở bảo vệ dự toán đối với cơ quan tài chính. Thủ trưởng đơn vị thụ hưởng ngân sách phải bao quát các khoản kinh phí phải chi trong năm kế hoạch, nhằm xây dựng dự toán có độ chính xác cao và thực hiện theo dự toán đã lập. Lập dự toán phải căn cứ vào tình hình thực hiện của hai năm trước liền kề để đảm bảo độ chính xác nhất định. Đơn vị phải nhận thức được dự toán là mức chi cao nhất mà đơn vị được sử dụng trong năm để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4.2.2. Phân bổ dự toán

- Để đảm bảo giao dự toán cho các đơn vị theo đúng thời gian quy định, UBND TP. Cần Thơ cần đổi mới việc tính toán và lên phương án phân bổ ngân sách theo hướng bám sát vào từng nhiệm vụ chi ngân sách được giao. Đối với năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách, việc tính toán, xây dựng phương án phân bổ ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách cần phải tính toán chặt chẽ, căn cứ vào định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên, tổng định mức biên chế sự nghiệp và nhiệm vụ được giao. Trong các năm tiếp theo, UBND TP. Cần Thơ chỉ cần rà soát các yếu tố làm tăng, giảm dự toán như những thay đổi về chế độ, định mức chi tiêu của Nhà nước, do trượt giá hoặc bổ sung thêm nhiệm vụ chi. Từ đó, thực hiện điều chỉnh phương án phân bổ và tổng số dự toán giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách chính xác, phù hợp và kịp thời.

- UBND Quận cần giao cho Phòng Nội vụ Quận chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận rà soát lại để phân loại chính xác loại hình đơn vị dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc. Tuyệt đối tuân thủ quy định về phân bổ, giao dự toán đối với từng loại hình đơn vị. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, dự toán giao chi tiết theo 2 phần, phần dự toán chi ngân sách Nhà nước bảo đảm hoạt động chi thường xuyên và phần dự toán chi hoạt động không thường xuyên, đó là kinh phí thực hiện chế độ tự chủ và kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ.

4.2.3. Chấp hành dự toán

- Công tác cấp phát chi NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo phải đảm bảo yêu cầu đúng đối tượng, định mức, mục đích và thời gian cấp phát. Dựa vào dự toán đã được duyệt cho từng đơn vị thụ hưởng ngân sách, các cơ quan Nhà nước có liên quan phải thực hiện cấp phát một cách nhanh chóng, đầy đủ theo đúng quy định của Luật NSNN, của Bộ Tài chính, của UBND Quận để đáp ứng nhu cầu của các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận cần có kế hoạch phối hợp với KBNN để kiểm tra, kiểm soát các khoản chi theo đúng quy định hiện nay, đảm bảo nguồn NSNN được sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm.

- Kiểm soát các khoản chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục, đảm bảo đúng định mức theo quy định. Nâng cao hiệu quả quản lý, kiểm soát chi NSNN qua hệ thống KBNN.

- Sửa đổi bổ sung cơ chế kiểm soát chi NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Trong thời gian qua vẫn còn tồn tại song song nhiều cơ chế kiểm soát thanh toán vốn, do đó cần phải sửa đổi bổ sung cơ chế này để kịp thời tháo gỡ các khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, đồng thời nâng cao chất lượng công tác kiểm soát chi NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Cụ thể, cần rà soát lại các cơ chế kiểm soát chi NSNN hiện nay, thống nhất phương pháp, nội dung kiểm soát chi NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo qua KBNN.

- Hiện nay mọi quy trình, KBNN kiểm soát chi NSNN cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo Quận Ninh Kiều đều được quy định của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, thủ tục chưa thật sự đơn giản, vẫn còn nhiều thủ tục phức tạp. Do đó để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chi NSNN của KBNN thì cần phải nâng cao hiệu quả quản lý chi thường xuyên một số vấn đề sau:

+ Các hình thức cấp phát trực tiếp qua KBNN cần được mở rộng, xây dựng cơ chế cấp tạm ứng chặt chẽ.

+ Đối với KBNN Quận: Với chức năng quản lý quỹ NSNN, kiểm soát chi ngân sách, thời gian qua hệ thống KBNN quận đã làm tốt chức năng kiểm soát chi như: Kiểm soát tính hợp pháp của chứng từ, chữ ký của người chuẩn chi, số tiền chi trả có nằm trong dự toán được phê duyệt, tiêu chuẩn định mức chi ngân sách hiện hành. Kho bạc Nhà nước cần quan tâm đến việc kiểm soát chặt chẽ tồn quỹ tiền mặt tại đơn vị sử dụng ngân sách, tăng cường thanh toán các khoản chi bằng

hình thức chuyên khoản, hạn chế khối lượng tiền mặt tồn dư tại các đơn vị.

- Kết quả sử dụng kinh phí ngân sách phải thường xuyên được báo cáo, tổng hợp và có đánh giá hiệu quả quản lý chi.

- Xây dựng và ban hành hệ thống các chỉ tiêu, phương pháp xác định và đánh giá kết quả chấp hành dự toán. Gắn trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền và đơn vị sử dụng ngân sách với kết quả trong quản lý chi, sử dụng ngân sách khi triển khai thực hiện các nhiệm vụ chi được giao. Tăng cường trách nhiệm giải trình, tính minh bạch và sự giám sát của các cơ quan quản lý trong chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách cho sự nghiệp giáo dục.

4.2.4. Công tác quyết toán

- Xác định thẩm quyền trách nhiệm xét duyệt quyết toán của cơ quan tài chính, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị. Nguyên tắc người nào duyệt chi sai chế độ, sai dự toán được duyệt thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Gắn trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, cơ sở giáo dục trong việc sử dụng nguồn kinh phí với nhiệm vụ giáo dục đào tạo được giao.

- Các báo cáo quyết toán hàng quý và năm phải đảm bảo đầy đủ biểu mẫu, đúng thời gian theo quy định nộp về cơ quan Tài chính. Báo cáo quyết toán cần phải phản ánh số thực chi tương ứng với kế hoạch ngân sách chứ không phải là số dự toán được duyệt.

- Báo cáo quyết toán năm phải có phần thuyết minh (từ phía các đơn vị sử dụng ngân sách, từ phía cơ quan tài chính...) đánh giá chính xác việc thực hiện kế

hoạch và hiệu quả đạt được từ việc sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên do NSNN cấp. Công việc này hết sức quan trọng trong việc rút ra những kinh nghiệm cho những chu trình ngân sách tiếp theo.

- Kiên quyết xuất toán các khoản chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức và thu hồi giảm chi NSNN đối với các khoản chi sai chế độ. Khắc phục tình trạng cơ quan tài chính phát hiện sai phạm nhưng xử lý không dứt điểm, kéo dài thời gian thẩm tra quyết toán cho các đơn vị.

4.2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Theo quy định hiện hành, tất cả các khoản chi NSNN phải được kiểm tra, kiểm soát trước, trong và sau quá trình cấp phát thanh toán. Các khoản chi phải có trong dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định và được thủ trưởng các đơn vị sử dụng kinh phí NSNN chuẩn chi.

- Thời gian qua, cơ quan tài chính kiểm tra quyết toán kinh phí hàng năm, vì vậy hạn chế và xử lý kịp thời các sai phạm về tài chính. Cơ quan tài chính cần tiến hành kiểm tra giám sát định kỳ bằng việc thẩm định và xét duyệt báo cáo tài chính hàng quý và năm của các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí được giao

- Hàng năm, UBND Quận giao cho Thanh tra quận chủ trì, tham mưu cho UBND Quận thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành gồm cán bộ của Thanh tra quận, Phòng Tài chính – Kế hoạch quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận, KBNN Quận Ninh Kiều, tiến hành kiểm tra tình hình sử dụng ngân sách và

việc chấp hành chế độ, định mức chi tiêu tại các trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận.

- Công tác thanh tra cần thường xuyên, liên tục, qua đó nhằm chấn chỉnh các sai phạm, hướng dẫn các trường học trong việc chấp hành các quy định về quản lý chi và sử dụng ngân sách Nhà nước hiệu quả trong quản lý chi thường xuyên NSNN.

- Để tránh việc các đơn vị sử dụng ngân sách chi tiêu không có kế hoạch, tùy tiện, không đúng với nội dung, nhiệm vụ chi được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm, kho bạc Nhà nước cần tăng cường kiểm soát chi thường xuyên ngân sách quận theo dự toán được giao, kết hợp với kiểm soát chi theo kết quả đầu ra và thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý và kiểm soát cam kết chi theo quy định của Bộ Tài chính.

5. KẾT LUẬN

Quản lý chi thường xuyên ngân sách cho sự nghiệp giáo dục Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của quận. Trong thời gian qua đã có những kết quả đáng khích lệ, tuy nhiên vẫn còn trở ngại như đội ngũ thực hiện còn hạn chế về chuyên môn, dự toán lập chưa sát với nhu cầu thực tế hoặc cuối năm kinh phí còn thừa phải chuyển năm sau, việc quyết toán NSNN ở các trường còn chậm.

Qua phân tích có thể thấy những nguyên nhân của các hạn chế trên do có quá nhiều các quy định về quản lý chi thường xuyên ngân sách cho giáo dục, một số cán bộ quản lý các trường có

chuyên môn nghiệp vụ về sự phạm nhưng kiến thức về quản lý tài chính còn hạn chế, công tác lập và phân bổ dự toán ngân sách chưa xuất phát từ các trường thụ hưởng ngân sách mà thường dựa vào số liệu ước thực hiện, dự toán lập chưa sát với nhu cầu sử dụng nên dẫn đến tình trạng thiếu kinh phí phải bổ sung hoặc có khi cuối năm kinh phí còn thừa chuyển năm sau, gây khó khăn cho việc điều hành ngân sách, các đơn vị thụ hưởng ngân sách gửi quyết toán ngân sách lên cấp trên còn chậm, việc thẩm định quyết toán ngân sách hàng năm chậm so với quy định.

Các hàm ý quản trị được đề xuất là giải pháp về lập dự toán, phân bổ và chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách quận. Các giải pháp cân đồng bộ về chính sách và cách thức tiến hành thực hiện qua đó ngân sách được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của quận, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí. Thanh tra kiểm tra thường xuyên cần thiết được thực hiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Tài chính, 2016. Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước.

2. Bộ Tài chính, 2016. Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai dự toán.

3. Bùi Thị Hồng Gấm, 2014. Quản lý chi thường xuyên ngân sách Nhà nước cho giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.

4. Chính phủ, 2005. Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước.

5. Chính phủ, 2010. Nghị định 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 quy định trách nhiệm quản lý Nhà nước về giáo dục.

6. Chính phủ, 2012. Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Chính phủ ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2012.

7. Chính phủ, 2015. Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Chính phủ ban và mã nhiệm vụ chi ngân sách Nhà nước theo Luật NSNN 2015 sang mã nhiệm vụ chi mới áp dụng cho năm ngân sách 2017 kèm theo Công văn 18899/BTC – KBNN ngày 30/12/2016 về việc hướng dẫn chế độ KTNN áp dụng cho TABMIS liên quan đến một số điểm mới của Luật NSNN 2015.

8. Chính phủ, 2015. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

9. Chính phủ, 2016. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 25/6/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

10. Chính phủ, 2017. Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2015 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, kiểm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch Tài chính – ngân sách 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm.

12. Dương Đăng Chinh. 2009. Giáo trình Lý thuyết tài chính công. NXB Tài chính, Hà Nội.

13. Đào Duy Huân và Nguyễn Tiến Dũng, 2014. Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh. NXB Đại học Cần Thơ

14. Đặng Hữu Nghĩa, 2014. Nâng cao hiệu quả quản lý chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, Luận văn thạc sĩ kinh tế, Trường Đại học Thái Nguyên

15. Học viện Tài chính, 2009. Giáo trình Quản lý tài chính công. NXB Tài chính.

16. Học viện Tài chính, 2010. Giáo trình Quản lý chi ngân sách nhà nước. NXB Tài chính.

17. Phan Thị Kiều Oanh, 2012. Phân tích thực trạng và giải pháp tăng hiệu quả thu, chi ngân sách Thành phố Cần Thơ, Luận văn thạc sĩ kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ.

19. Tô Thiện Hiền, 2012. Nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách Nhà nước tỉnh An Giang giai đoạn 2011 – 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường Đại học ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.

20. Trần Thị Thúy, 2015. Quản lý chi thường xuyên tại quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Luận văn thạc sĩ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Hà Nội.

SOLUTIONS TO COMPLETE THE MANAGEMENT PROCESS IN REGULAR EXPENDITURE OF STATE BUDGET FOR EDUCATION OF NINH KIEU DISTRICT, CAN THO CITY

Lai Hoang Vinh Trinh^{1*} and Nguyen Ngoc Minh²

¹Can Tho City People's Committee Office

²Tay Do University

(*Email: lhvtrinh@cantho.gov.vn)

ABSTRACT

The state budget for education has always been importantly considered in the socio-economic development process, especially in developing countries as Vietnam. Therefore, this study was conducted to help the district's policy makers to develop effective development strategies for managing recurrent expenditures of the state budget for the cause of education and to contribute to ensuring budget management. The district's policy in accordance with regulations, effectively using the state budget That is the reason why the thesis "Solutions to improve the management in regular expenditure of state budget for the education of Ninh Kieu district, Can Tho city" was carried out. By qualitative method, data collection was conducted by interviewing 12 experts in the field of budget management, along with statistical analysis to further clarify the recurrent management of regular expenditure of state budget for education, and secondary data collection in data processing of 05 years from 2012 to 2016 in Ninh Kieu District, Can Tho city. At the same time, it analyzed the causes affecting the improvement of the state budget recurrent expenditure management process for the cause of education, and proposed solutions and recommendations to improve the management process in regular expenditures state budget for the cause of education in Ninh Kieu district.

Keywords: *Management of recurrent expenditures, the state budget, the cause of education in Ninh Kieu district, Can Tho city*